

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4862 /UBND

Cần Giờ, ngày 23 tháng 9 năm 2021

V/v triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giao thông vận tải an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện Cần Giờ

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện;
- Các phòng ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- Lực lượng vũ trang huyện;
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Các doanh nghiệp kinh doanh vận tải;
- Các chủ bến, chủ khai thác bến phà, bến thủy nội địa, bến khách ngang sông.
- Bến xe Cần Giờ.

Căn cứ Quyết định số 3324/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giao thông vận tải an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhằm chủ động ngăn ngừa lây nhiễm, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện; đồng thời từng bước đưa cuộc sống của người dân trở lại bình thường; Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giao thông vận tải an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại đơn vị mình; đồng thời, theo phạm vi trách nhiệm phối hợp phổ biến, tuyên truyền đến các đơn vị đối tác, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố Hồ Chí Minh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện.

2. Về hoạt động giao thông vận tải phải đáp ứng theo Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giao thông vận tải an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được ban hành tại Quyết định số 3324/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố.

3. Giao Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Triển khai trực tiếp Quyết định số 3324/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố đến từng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải, tổ chức, cá nhân khai thác, chủ bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến phà, bến xe và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan thực hiện nghiêm, đầy đủ các nội dung hướng dẫn theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải, tổ chức, cá nhân khai thác, chủ bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến phà, bến xe trên địa bàn quản lý; đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không chấp hành trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Báo cáo khó khăn, vướng mắc (nếu có) về Ủy ban nhân dân huyện để chỉ đạo, giải quyết kịp thời.

4. Giao Công an huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định; đồng thời kết hợp lồng ghép nội dung kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong các đợt tuần tra, kiểm soát.

5. Giao Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh huyện, xã, thị trấn nội dung Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giao thông vận tải an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để người dân biết thực hiện.

(Đính kèm Quyết định số 3324/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giao thông vận tải an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Giao thông Vận tải thành phố;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Trung tâm Quản lý Giao thông công cộng thành phố;
- Trung tâm Quản lý đường thủy thành phố;
- Cảng vụ Đường thủy nội địa thành phố;
- VP: CVP, PVP/TH;
- Lưu: VT, QLĐT-Trường, ĐT *vu*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Tiến Triển



BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá mức độ an toàn đối với hoạt động giao thông vận tải trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện Cần Giøi

(Ban hành kèm theo Công văn số 4862 /UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giøi)

I. Các tiêu chí đánh giá: 10 tiêu chí (6 tiêu chí bắt buộc và 4 tiêu chí bổ sung), trên thang điểm 10:

II. Tiêu chí bắt buộc:

* **Tiêu chí 1 (TC1):** Người phục vụ, người điều khiển phương tiện đáp ứng điều kiện về tiêm vắc xin phòng Covid-19.

- Người đã tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi thứ 2 được 2 tuần; Người đã khỏi bệnh Covid-19 sau 6 tháng được tiêm vắc xin mũi thứ nhất được 2 tuần (theo hướng dẫn của Sở Y tế) được gọi là người có "Thẻ xanh Covid- 19" sẽ được chấm 10 điểm.

- Người đã tiêm vắc xin mũi thứ 1 được 4 tuần; Người đã khỏi bệnh sau 6 tháng chưa kịp tiêm vắc xin được gọi là người có "Thẻ vàng Covid-19" - được 7 điểm.

- Nếu phương tiện có người khi nhận nhiệm vụ chưa đáp ứng một trong 2 điều kiện về tiêm vắc xin nêu trên - chấm 0 điểm.

* **Tiêu chí 2 (TC2):** Người điều khiển, nhân viên phục vụ trên phương tiện thực hiện việc xét nghiệm theo định kỳ.

- Có thực hiện theo định kỳ: 10 điểm.

- Thực hiện không thường xuyên: 5 điểm.

- Không thực hiện nội dung này: 0 điểm.

* **Tiêu chí 3 (TC3):** Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế).

- Có tuân thủ theo nội dung này: 10 điểm.

- Không thực hiện nội dung này: 0 điểm.

* **Tiêu chí 4 (TC4):** Trang bị dung dịch rửa tay (có ít nhất 70% nồng độ cồn) cho hành khách, dung dịch khử khuẩn cho phương tiện và thùng rác có nắp đậy trên mọi phương tiện vận tải.

- Có trang bị: 10 điểm.

- Không thực hiện nội dung này: 0 điểm.

* **Tiêu chí 5 (TC5):** Mật độ người tập trung trên phương tiện vận tải (bao gồm nhân viên phục vụ và người điều khiển phương tiện).

- Vận chuyển không quá 50% sức chứa của phương tiện (xe vận chuyển hàng hóa không quá 2 người trên xe): 10 điểm.

- Vận chuyển trên 50% đến dưới 70% sức chứa của phương tiện (xe vận chuyển hàng hóa vượt quá 2 người trên xe nhưng có giữ khoảng cách an toàn): 5 điểm.

- Vận chuyển từ 70% sức chứa của phương tiện trở lên (riêng xe vận chuyển hàng hóa vượt quá 2 người trên xe và không đảm bảo khoảng cách): 0 điểm.

* **Tiêu chí 6 (TC6):** Trên phương tiện có thông tin khuyến cáo và hướng dẫn người lao động, hành khách các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định.

- Có thông tin tuyên truyền trên phương tiện: 10 điểm.

- Không có thông tin tuyên truyền trên phương tiện: 0 điểm.

III. Tiêu chí bổ sung

* **Tiêu chí 7 (TC7):** Có thành lập Ban chỉ đạo (Tổ công tác), kế hoạch (phương án) an toàn phòng, chống dịch tại đơn vị; trong đó, có phương án xử lý khi đơn vị có ca nghi và nhiễm Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế, chỉ đạo của UBND TP.

- Có kế hoạch/phương án và tổ chức thực hiện: 10 điểm.

- Không có kế hoạch/phương án hoặc không tổ chức thực hiện: 0 điểm.

* **Tiêu chí 8 (TC8):** Vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến.

- Có thực hiện nội dung này sau khi kết thúc mỗi chuyến: 10 điểm.

- Không thực hiện nội dung này: 0 điểm.

* **Tiêu chí 9 (TC9):** Mức độ thông thoáng của phương tiện.

- Mở cửa toàn bộ, không sử dụng máy lạnh: 10 điểm.

- Đóng kín cửa, sử dụng máy lạnh từ 26 độ C trở lên: 5 điểm.

- Đóng kín cửa, sử dụng máy lạnh dưới 26 độ C: 0 điểm.

* **Tiêu chí 10 (TC10):** Có vách ngăn giữa người điều khiển phương tiện và hành khách.

- Có thực hiện nội dung này: 10 điểm.

- Không thực hiện nội dung này: 0 điểm.

* Tương tự, các hoạt động tại bến thủy nội địa, bến phà, bến khách ngang sông, bến xe; Hoạt động xây dựng công trình giao thông cũng chấm điểm theo 10 tiêu chí tùy theo đặc điểm cụ thể của từng lĩnh vực.

IV. ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG AN TOÀN THEO BỘ TIÊU CHÍ

- Chỉ số an toàn (CSAT) sẽ được tính theo công thức: Trung bình cộng của 10 tiêu chí, chia 100%.

- Các phương tiện không có tiêu chí bắt buộc bị điểm 0 và CSAT từ 70% trở lên sẽ được phép hoạt động; Phương tiện có CSAT từ 60 % trở lên và không có tiêu chí bắt buộc bị điểm 0 được phép hoạt động nhưng phải cam kết khắc phục để đạt CSAT tối thiểu 70% trong vòng 2 ngày. Nếu không đạt phải tạm dừng hoạt động; Phương tiện có CSAT dưới 60% hoặc có ít nhất 1 tiêu chí bắt buộc không đạt (bị điểm 0) sẽ không được phép hoạt động.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2021

Số: 3324/QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giao thông vận tải
an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 7 năm 2007;

*Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2020 của
Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 9992/TTr-
SGTVT ngày 15 tháng 9 năm 2021 và ý kiến của Giám đốc Sở Y tế tại Công văn
số 6559/SYT-NVY ngày 14 tháng 9 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giao thông vận tải an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1368/QĐ-BCĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ tình hình thực hiện, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 thành phố Hồ Chí Minh xem xét sửa đổi, bổ sung các tiêu chí để phù hợp với tình hình phòng, chống dịch trên địa bàn Thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Công an Thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các sở, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã - thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

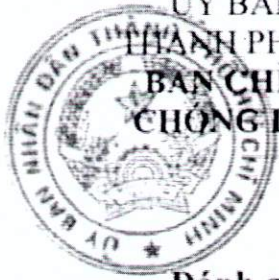
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế; Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Công Thương; Bộ NN&PTNN;
- TTTU; TT HDND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng VX, TH, KT;
- Lưu: VT, (VX-TH) 45

**KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**



**PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Lê Hòa Bình**



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá hoạt động giao thông vận tải an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3324/QĐ-BCD ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

I. VẬN TẢI HÀNG HÓA (ĐƯỜNG BỘ VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA)

1. Tiêu chí 1 (TC1): Người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ đi cùng trên phương tiện đáp ứng điều kiện đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 mũi thứ nhất đủ 14 ngày sau khi tiêm hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 có xác nhận của cơ quan y tế (hoặc theo hướng dẫn của Sở Y tế) đủ điều kiện tham gia hoạt động

- Tất cả đều đáp ứng : **Đạt.**
- Có người chưa đáp ứng : **Không đạt.**

2. Tiêu chí 2 (TC2): Người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ đi cùng trên phương tiện có kết quả xét nghiệm (SARS-CoV-2) âm tính còn hiệu lực theo quy định của ngành y tế

- Tất cả đều đáp ứng : **Đạt.**
- Có người chưa đáp ứng : **Không đạt.**

3. Tiêu chí 3 (TC3): Thực hiện đầy đủ nguyên tắc 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế)

- Thực hiện đầy đủ : **Đạt.**
- Thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

4. Tiêu chí 4 (TC4): Trang bị dung dịch rửa tay (có ít nhất 70% nồng độ cồn) cho người điều khiển và người phục vụ, dung dịch khử khuẩn cho phương tiện và thùng rác có nắp đậy trên phương tiện vận tải

- Thực hiện đầy đủ : **Đạt.**
- Thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

5. Tiêu chí 5 (TC5): Trên phương tiện có thông tin khuyến cáo và hướng dẫn người lao động chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

6. Tiêu chí 6 (TC6): Vệ sinh, khử khuẩn buồng lái (cabin) phương tiện ngay sau khi kết thúc mỗi hành trình vận chuyển

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

II. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI HÀNH KHÁCH (ĐƯỜNG BỘ VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA)

1. Tiêu chí 1 (TC1): Người điều khiển, người phục vụ đi cùng trên phương tiện đáp ứng điều kiện đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 đủ liều trình, mũi tiêm gần nhất đã đủ 14 ngày sau khi tiêm.

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

2. Tiêu chí 2 (TC2): Người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ đi cùng trên phương tiện có kết quả xét nghiệm (SARS-CoV-2) âm tính còn hiệu lực theo quy định của ngành y tế

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

3. Tiêu chí 3 (TC3): Thực hiện đầy đủ nguyên tắc 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế)

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt.

4. Tiêu chí 4 (TC4): Trang bị dung dịch rửa tay (có ít nhất 70% nồng độ cồn) cho hành khách, dung dịch khử khuẩn cho phương tiện và thùng rác có nắp đậy trên phương tiện vận tải

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt.

5. Tiêu chí 5 (TC5): Trên phương tiện có thông tin khuyến cáo và hướng dẫn người lao động, hành khách và người dân chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

6. Tiêu chí 6 (TC6): Mức độ thông thoáng của phương tiện

- Mở cửa toàn bộ, không sử dụng máy lạnh hoặc đóng kín cửa, sử dụng máy lạnh từ 26⁰C trở lên : Đạt.
- Đóng kín cửa, sử dụng máy lạnh dưới 26⁰C : Không đạt.

7. Tiêu chí 7 (TC7): Mật độ người tập trung trên phương tiện vận tải (bao gồm nhân viên phục vụ và người điều khiển phương tiện)

- Vận chuyển không quá 50% sức chứa của phương tiện : Đạt.
- Vận chuyển trên 50% sức chứa của phương tiện : Không đạt.

8. Tiêu chí 8 (TC8): Có phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tổ chức thực hiện : Đạt.
- Không tổ chức thực hiện : Không đạt.

9. Tiêu chí 9 (TC9): Vệ sinh, khử khuẩn phương tiện ngay sau khi kết thúc mỗi hành trình vận chuyển (một chiều).

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

10. Tiêu chí 10 (TC10): Có vách ngăn giữa người điều khiển phương tiện và hành khách (đối với xe taxi và xe hợp đồng dưới 9 chỗ)

- Có trang bị : Đạt.
- Không trang bị : Không đạt.

III. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TẠI BẾN XE; BẾN PHÀ; BẾN THỦY NỘI ĐỊA VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH; BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

1. Tiêu chí 1 (TC1): Người lao động đáp ứng điều kiện đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 đủ liệu trình, mũi tiêm gần nhất đã đủ 14 ngày

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

2. Tiêu chí 2 (TC2): Tất cả người lao động được xét nghiệm định kỳ theo quy định của ngành y tế

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt.

3. Tiêu chí 3 (TC3): Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế); có bố trí dung dịch rửa tay hoặc bố trí vòi nước có xả phòng cho hành khách vệ sinh

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt.

4. Tiêu chí 4 (TC4): Có thành lập Ban chỉ đạo (hoặc Tổ công tác), kế hoạch (hoặc phương án) an toàn phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị; trong đó, có phương án xử lý khi đơn vị có ca nghi và nhiễm COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Có kế hoạch/phương án thực hiện : Đạt.
- Không có kế hoạch/phương án tổ chức thực hiện : Không đạt.

5. Tiêu chí 5 (TC5): Tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn các thông tin về phòng, chống dịch tại nơi làm việc, khu vực bến xe, bến phà, bến thủy nội địa vận chuyển hành khách, bến khách ngang sông,...

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

6. Tiêu chí 6 (TC6): Vệ sinh, khử khuẩn bến xe, bến phà, bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, khu vực chờ,... định kỳ hàng tuần

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

7. Tiêu chí 7 (TC7): Mức độ thông thoáng của khu vực bến xe, bến phà, bến thủy nội địa vận chuyển hành khách, bến khách ngang sông, khu vực chờ,...

- Mở cửa toàn bộ, không sử dụng máy lạnh hoặc đóng kín cửa nhưng sử dụng máy lạnh từ 26⁰C trở lên : Đạt.
- Đóng kín cửa, sử dụng máy lạnh dưới 26⁰C : Không đạt.

8. Tiêu chí 8 (TC8): Có phương thức thanh toán không dùng tiền mặt

- Tổ chức thực hiện : Đạt.
- Không tổ chức thực hiện : Không đạt.

9. Tiêu chí 9 (TC9): Trang bị hệ thống camera giám sát và tầm soát nhiệt cho hành khách áp dụng tại khu vực Bến xe, bến phà (bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2022, tiêu chí này không áp dụng đối với bến khách ngang sông)

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

10. Tiêu chí 10 (TC10): Có sơ đồ hướng dẫn và tổ chức thực hiện lối ra, vào riêng biệt, di chuyển một chiều

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

IV. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO SÁT HẠCH LÁI XE

1. Tiêu chí 1 (TC1): Điều kiện về tiêm vắc xin phòng COVID-19

a) Người lao động đáp ứng điều kiện đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 đủ liệu trình, mũi tiêm gần nhất đã đủ 14 ngày.

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

b) Học viên tham gia đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 mũi thứ nhất sau 14 ngày; hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 có xác nhận của cơ quan y tế (hoặc theo hướng dẫn của Sở Y tế) đủ điều kiện tham gia hoạt động.

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

2. Tiêu chí 2 (TC2): Người lao động, học viên được việc xét nghiệm định kỳ theo quy định của ngành y tế

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Không thực hiện đầy đủ : Không đạt.

3. Tiêu chí 3 (TC3): Thực hiện nguyên tắc 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế)

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Không thực hiện đầy đủ : Không đạt.

4. Tiêu chí 4 (TC4): Về mật độ lao động và học viên ở nơi làm việc, học tập.

4.1 Đối với công tác đào tạo

Trong 01 phòng học bố trí không quá 50 học viên, mật độ học viên trong 01 phòng học (tính bằng diện tích phòng học cho 01 học viên) tối thiểu $4m^2$ /học viên. Trên xe tập lái, các học viên được hạn giờ học luân phiên đảm bảo tại một thời điểm chỉ bố trí 01 giáo viên và 01 học viên trên xe đối với hạng B, và cho các hạng còn lại không quá 50% số học viên trên một xe theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ : Đạt
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt

4.2 Đối với công tác sát hạch

Đảm bảo giãn cách trong và ngoài phòng thi theo quy định, tổ chức thi tại Phòng sát hạch lý thuyết không quá 20 thí sinh/phòng thi; tổ chức thi sát hạch đường đối với xe hạng B tối đa 01 thí sinh trên 01 xe, hạng C tối đa 04 thí sinh trên 01 xe, hạng D tối đa 06 thí sinh trên 01 xe; khu vực thi sát hạch lái xe trên đường không được tập trung quá 20 người tại khu vực chờ.

- Thực hiện đầy đủ : Đạt
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt

5. Tiêu chí 5 (TC5): Cung cấp đầy đủ và bố trí vật tư y tế (khẩu trang, dung dịch rửa tay sát khuẩn...) cho người lao động tại các vị trí có tiếp xúc chung; Có biện pháp giám sát (gắn camera,...); đo thân nhiệt, bố trí dung dịch khử khuẩn cho người lao động, nhân viên giao nhận và khách trước khi vào nơi làm việc;

- Thực hiện đầy đủ : Đạt
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt

(Riêng đối với Trung tâm sát hạch lái xe loại 1 và loại 2 phải bố trí hệ thống camera giám sát và tầm nhiệt, áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022).

6. Tiêu chí 6 (TC6): Có hợp đồng với đơn vị y tế hay có cán bộ y tế riêng theo dõi sức khỏe người lao động tại cơ sở đào tạo/trung tâm sát hạch; bố trí khu vực/phòng cách ly tạm thời tại đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ : Đạt
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt

7. Tiêu chí 7 (TC7): Có tuyên truyền cho người lao động, học viên và người dân chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong phòng học, hội trường, khu vực sát hạch,...

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

8. Tiêu chí 8 (TC8): Vệ sinh, khử khuẩn phương tiện và nơi giảng dạy, sát hạch

- Thực hiện sau khi kết thúc ngày giảng dạy/lần sát hạch : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

9. Tiêu chí 9 (TC9): Mức độ thông thoáng của phương tiện và nơi giảng dạy, sát hạch

- Mở cửa toàn bộ, không sử dụng máy lạnh hoặc đóng kín cửa, sử dụng máy lạnh từ 26 độ C trở lên : Đạt.
- Đóng kín cửa, sử dụng máy lạnh dưới 26 độ C : Không đạt.

10. Tiêu chí 10 (TC10): Có phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tổ chức thực hiện : Đạt.
- Không tổ chức thực hiện : Không đạt.

V. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG (BAO GỒM CÔNG TÁC BẢO TRÌ)

1. Tiêu chí 1 (TC1): Thành lập Ban chỉ đạo/Tổ phòng, chống dịch COVID-19 trên công trường, gồm: Đại diện chủ đầu tư (Trường ban/Tổ trưởng), tư vấn giám sát; chỉ huy trưởng, giám sát an toàn của các nhà thầu, người làm công tác y tế... (thành viên).

(Nhiệm vụ Ban Chỉ đạo/Tổ theo hướng dẫn tại Công văn số 3373/BXD-GD ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 trên công trường xây dựng).

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

2. Tiêu chí 2 (TC2): Ban hành Kế hoạch/Phương án thi công gắn với công tác phòng, chống dịch COVID-19.

(Nội dung theo hướng dẫn tại Công văn số 3373/BXD-GD ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 trên công trường xây dựng, trong đó tập trung chi tiết các nội dung: Phương án huy động nhân sự, nhiên liệu, vật tư, vật liệu xây dựng, các dịch vụ khác phục vụ thi công, sinh hoạt của người lao động trên công trường. Phương án phát tổ chức

kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về phòng chống dịch như: đo thân nhiệt, khai báo y tế, kiểm soát đeo khẩu trang, giữ khoảng cách cho tất cả người lao động ra/vào công trường, không cho phép người không có nhiệm vụ vào công trường và yêu cầu các tổ chức, cá nhân cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị, dịch vụ... cho công trường phải có cam kết đảm bảo thực hiện các quy định về phòng, chống dịch theo quy định.)

- Thực hiện : Đạt.
- Không thực hiện : Không đạt.

3. Tiêu chí 3 (TC3): Đối với người lao động trên công trường phải đáp ứng điều kiện đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 mũi thứ nhất đủ 14 ngày hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 có xác nhận của cơ quan y tế (hoặc theo hướng dẫn của Sở Y tế) đủ điều kiện tham gia hoạt động.

- Tất cả đều đáp ứng điều kiện : Đạt.
- Có người khi nhận nhiệm vụ chưa đáp ứng điều kiện : Không đạt.

4. Tiêu chí 4 (TC4): Người lao động được xét nghiệm định kỳ theo quy định của ngành y tế.

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Không thực hiện đầy đủ : Không đạt.

5. Tiêu chí 5 (TC5): Thực hiện nguyên tắc 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế)

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Không thực hiện đầy đủ : Không đạt.

6. Tiêu chí 6 (TC6): Ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý điều hành công trường

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành thi công trên công trường (hợp trực tuyến, camera giám sát,...)

- Tổ chức thực hiện : Đạt.
- Không tổ chức thực hiện : Không đạt.

7. Tiêu chí 7 (TC7): Trên công trường được trang bị đủ các trang thiết bị, dụng cụ y tế cần thiết để phòng, chống dịch: như nhiệt độ kế, khẩu trang y tế, xà phòng, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn tay (chứa ít nhất 70% cồn),... và có phòng/khu vực riêng để xử trí khi phát hiện người có biểu hiện nghi nhiễm COVID-19 theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Không thực hiện đầy đủ : Không đạt.

VI. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TẠI CẢNG BIỂN, CẢNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 1589/QĐ-BGTVT ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải về ban hành hướng dẫn tạm thời về tổ chức giao thông, kiểm soát dịch đối với hoạt động vận tải hàng hải trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19.

2. Thực hiện quản lý, kiểm tra giám sát thuyền viên, hành khách, tàu thuyền nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, chuyển cảng, phương tiện thủy nội địa đến, đi và hoạt động tại khu vực cửa khẩu cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2021 và Công văn số 2702/UBND-VX ngày 13 tháng 8 năm 2021 về tiếp tục tăng cường các biện pháp trong phòng, chống dịch COVID-19 tại khu vực cửa khẩu cảng, biên giới biển Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Tiêu chí về tiêm vắc-xin phòng COVID-19

a. Từ nay đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2021:

Người lao động đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 mũi thứ nhất sau 14 ngày; hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 có xác nhận của cơ quan y tế (hoặc theo theo hướng dẫn của Sở Y tế), đủ điều kiện tham gia hoạt động.

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

b. Từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 trở đi:

Người lao động tại cảng đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 đủ liệu trình, mũi tiêm gần nhất đã đủ 14 ngày.

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

4. Tất cả người lao động tại cảng được xét nghiệm định kỳ theo quy định của ngành y tế

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt.

VII. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TẠI CÁC GA ĐƯỜNG SẮT

1. Thực hiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải tại Quyết định số 1596/QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 8 năm 2021 về ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức giao thông, kiểm soát dịch đối với hoạt động vận tải bằng phương tiện giao thông đường sắt trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19 và quy định của ngành y tế.

2. Người lao động đáp ứng điều kiện đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 đủ liều trình, mũi tiêm gần nhất đã đủ 14 ngày

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

3. Tất cả người lao động tại ga được xét nghiệm định kỳ theo quy định của ngành y tế

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt.

VIII. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT

1. Thực hiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải tại Quyết định số 1654/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2021 về ban hành Hướng dẫn tạm thời về kiểm soát dịch đối với hoạt động vận tải hàng không trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19 và quy định của ngành y tế.

2. Người lao động đáp ứng điều kiện đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 đủ liều trình, mũi tiêm gần nhất đã đủ 14 ngày.

- Tất cả đều đáp ứng : Đạt.
- Có người chưa đáp ứng : Không đạt.

3. Tất cả người lao động tại cảng được xét nghiệm định kỳ theo quy định của ngành y tế

- Thực hiện đầy đủ : Đạt.
- Thực hiện không đầy đủ : Không đạt.

IX. ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG AN TOÀN THEO BỘ TIÊU CHÍ

1. Trường hợp được phép hoạt động: Khi tất cả các tiêu chí đều "Đạt" theo yêu cầu của từng lĩnh vực.

2. Trường hợp không được phép hoạt động: Có ít nhất 01 tiêu chí "Không đạt" theo yêu cầu của từng lĩnh vực.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ sở, cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan hoạt động thuộc các lĩnh vực nêu trên tự đánh giá và triển khai thực hiện đảm bảo các điều kiện theo Bộ tiêu chí này và các quy định về phòng chống dịch COVID -19 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải; và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá của mình.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước theo chức năng nhiệm vụ, căn cứ Bộ Tiêu chí này và các quy định phòng chống dịch bệnh COVID -19 để tổ chức kiểm tra và có biện pháp xử lý theo quy định./.